

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 202/2023/HS-ST

Ngày: 29/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga
Bà Nguyễn Ngọc Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2023/TLST/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Thanh P; Giới tính: Nam; Sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: đường A, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Thành N (chết) và bà Trần Thị C (chết); có vợ là bà Trần Thị H (không đăng ký kết hôn), có 01 người con sinh năm 2008.

Tiền án: Ngày 05/11/2021, Dương Thanh P bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 28/2021/HS-ST. Ngày 09/6/2022, P chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam C và đã thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/12/1996, Dương Thanh P bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân;

- Ngày 15/10/1998, Dương Thanh P bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo Bản án số 2077/HS-ST. Ngày 27/6/2006, P chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Thủ Đức và đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 05/5/2016, Dương Thanh P bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy B theo Quyết định số 83/QĐ-TA. Đến ngày 21/12/2017, P chấp hành xong.

- Ngày 15/11/2017, Dương Thanh P bị Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0016594/QĐ-XPVPHC vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng; P đã nộp phạt ngày 29/3/2018.

Bị bắt từ ngày 19/3/2023. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 18/3/2023, do hết ma túy để sử dụng nên P thuê xe G đến đường V thuộc quận B gặp một người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch) mua 700.000 đồng ma túy đá, Q đưa cho P 01 gói nylon lớn bên trong có 06 gói nylon nhỏ chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, P cất số ma túy trên vào túi áo. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/3/2023, P đến thuê căn phòng của bà Nguyễn Thị T ở phía sau nhà địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh lấy một ít ma túy ra sử dụng, sau đó P cất số ma túy còn lại ở dưới nệm trong phòng rồi đi ngủ. Đến 12 giờ ngày 19/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp Công an xã T kiểm tra căn phòng phía sau nhà địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện dưới nệm của Dương Thanh P để nằm ngủ có 01 gói nylon, bên trong có 06 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu. P khai nhận số tinh thể không màu trên là ma túy tổng hợp (hàng đá) của P cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 2597/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 06 gói nylon thu giữ của Dương Thanh P qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2784 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 10-17).

Vật chứng thu giữ:

- 06 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2784 gram, loại Methamphetamine (Bút lục 06-17).

- 01 điện thoại di động hiệu S, cùng 02 sim số thuê bao: 0899750933, 0792474774 (Bút lục 06, 16-18, 127-128).

- 01 gói nylon (Bút lục 06, 16-18, 127-128).

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh lời khai của Dương Thanh P chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 08/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Dương Thanh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội, tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Thanh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Dương Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau: Vào lúc 12 giờ ngày 19/3/2023, tại căn phòng phía sau nhà địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Thanh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,2784 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Dương Thanh

P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Đối với đối tượng Q đã bán cho P ma túy để sử dụng chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Điều tra Công an huyện B tiếp tục xác minh, khi làm rõ xử lý sau. Đối với bà Nguyễn Thị T không biết về việc P sử dụng căn phòng phía sau nhà địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh làm địa điểm sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 06 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2784 gram, loại Methamphetamine: Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu S, cùng 02 sim số thuê bao: 0899750933, 0792474774: Không liên quan đến hành vi phạm tội, hoàn trả cho Dương Thanh P.

- 01 gói nylon: Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh lời khai Dương Thanh P tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Dương Thanh P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Dương Thanh P: 04 (bốn) năm tù , thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy 06 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

+ Hoàn trả cho Dương Thanh P 01 điện thoại di động hiệu S, cùng 02 sim số thuê bao: 0899750933, 0792474774.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh lời khai Dương Thanh P tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Thanh P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- CQTHAHS Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Dũng